

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**
Số: 3167 /QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Định, ngày 24 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng GPMB thực hiện dự án đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn từ Cát Tiên - Diêm Vân

Đợt 66: Bồi thường hỗ trợ về nhà, mồ mã, vật kiến trúc của 12 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng thuộc địa bàn xã Phước Sơn và Phước Thuận, huyện Tuy Phước.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 14/5/2023 của UBND tỉnh Ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 88/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh về việc Ban hành sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3728/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng bồi thường GPMB dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân tại Tờ trình số 2247/TTr-BQLGT ngày 21/8/2023 và Biên bản cuộc họp ngày 18/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về nhà, mồ mả, vật kiến trúc của 12 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân thuộc địa bàn xã Phước Sơn và Phước Thuận, huyện Tuy Phước, với nội dung chính như sau:

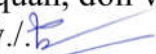
1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho 12 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng thuộc địa bàn xã Phước Sơn và xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) là **712.905.000 đồng** (Bảy trăm mười hai triệu, chín trăm lẻ năm ngàn đồng). Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ:	698.926.000 đồng;
+ Bồi thường, hỗ trợ về nhà:	389.926.000 đồng;
+ Bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc:	307.080.000 đồng;
+ Hỗ trợ di chuyển mồ mả	1.920.000 đồng;
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%):	13.979.000 đồng.


2. Nguồn vốn chi trả: Từ nguồn chi phí bồi thường, GPMB của dự án nêu trên.

(Kèm theo Phụ lục và Phương án chi tiết theo Tờ trình số 2247/TTr-BQLGT ngày 21/8/2023 của Thường trực Hội đồng bồi thường GPMB dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân).

Điều 2. Ban QLDA Giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước, các cá nhân và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Dự án: Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân

Đợt 66: Bồi thường hỗ trợ về nhà, mồ mả, vật kiến trúc của 12 hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng thuộc địa bàn xã Phước Sơn và xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước.

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/ 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Tờ bản đồ số	Thửa số	Tổng diện tích thửa đất (m ²)	Nội dung bồi thường, hỗ trợ			Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)
						Bồi thường, hỗ trợ nhà ở	Bồi thường, hỗ trợ, vật kiến trúc	Di chuyển mồ mả	
A	Các hộ gia đình cá nhân bị ảnh hưởng GPMB thuộc địa bàn xã Phước Sơn (06 hộ thuộc tuyến đường)								
1	Nguyễn Bá Tánh	Thôn Xuân Phương, xã Phước Sơn	8	467	1.104,3	389.926.000	-	-	389.926.000
2	Trần Văn Thìn, Nguyễn Thị Lang	Thôn Xuân Phương, xã Phước Sơn	3	4	462,5	-	35.872.000	-	35.872.000
3	Phùng Đình Thọ, Lương Thị Mỹ Lộc	Thôn Xuân Phương, xã Phước Sơn	8	463	614,3	-	43.576.000	-	43.576.000
4	Phùng Đình Tài, Trịnh Thị Bưởi	Thôn Xuân Phương, xã Phước Sơn	3	476	940,6	-	33.746.000	-	33.746.000
5	Tô Long Sơn, Đặng Thị Nho	Thôn Xuân Phương, xã Phước Sơn	3	476	940,6	-	17.207.000	-	17.207.000
6	Cao Ngọc Long, Nguyễn Thị Song	Thôn Lộc Thượng, xã Phước Sơn	15	471	605,6	-	19.014.000	-	19.014.000
B	Các hộ gia đình cá nhân bị ảnh hưởng GPMB thuộc địa bàn xã Phước Thuận (06 hộ thuộc tuyến đường)								

TT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Tờ bản đồ số	Thửa số	Tổng diện tích thửa đất (m2)	Nội dung bồi thường, hỗ trợ			Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)
						Bồi thường, hỗ trợ nhà ở	Bồi thường, hỗ trợ, vật kiến trúc	Di chuyển mồ mả	
7	Nguyễn Văn Thiện	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	56	24	236,0	-	70.992.000	-	70.992.000
8	Hộ ông Phan Đức Thu	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	56	18	332,9	-	27.284.000	-	27.284.000
9	Phan Văn Hậu, Nguyễn Thị Ngọc Yến	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	26	37	180,3	-	15.285.000	-	15.285.000
10	Nguyễn Minh Tấn, Nguyễn Thị Kiều Diễm	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	26	48	103,6	-	32.910.000	-	32.910.000
			26	45	113,6				
11	Nguyễn Thị Trên	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	26	38	175,8	-	11.194.000	-	11.194.000
12	Đặng Văn Hùng, em ĐDKK Nguyễn Lang	Khu vực 7, phường Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn.	10	834	1080,2	-	-	1.920.000	1.920.000
I	Tổng cộng chi phí bồi thường, hỗ trợ				5.810,1	389.926.000	307.080.000	1.920.000	698.926.000
II	Chi phí phục vụ công tác GPMB								13.979.000
II	Tổng cộng (I+II)								712.905.000